

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Đề án “Kiềm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông
tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Văn bản số 272/HĐND-VP ngày 18/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh Khoá XIV, Thông báo số 171/TB-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ chín (Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XIV, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án “Kiềm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030”, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

Giảm thiểu tai nạn giao thông một cách bền vững và tiến tới xây dựng xã hội giao thông văn minh, hiện đại và an toàn. Phát huy, bổ sung các giải pháp phù hợp với giai đoạn phát triển mới, bảo đảm tính liên tục, lâu dài, bền vững nhằm duy trì trật tự xã hội trong lĩnh vực giao thông vận tải, bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Phân đầu hằng năm giảm tai nạn giao thông tối thiểu từ 5% trở lên trên cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết, số người bị thương. Giảm tối đa tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông, ứng dụng công nghệ giao thông thông minh trong điều hành, quản lý. Xây dựng ý thức tự giác chấp hành luật của người tham gia giao thông, văn hóa giao thông trong cộng đồng.

Đề án là cơ sở để các ngành, các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đồng bộ, thống nhất.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Chiến lược quốc gia về

bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách, bổ sung các quy định về tổ chức bộ máy, chế độ chính sách đối với lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý Nhà nước về giao thông vận tải và trật tự, an toàn giao thông.

Quy hoạch, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông. Quan tâm đầu tư xây dựng các bến xe, bãi đỗ, điểm đỗ xe tĩnh, điểm trung chuyển, trạm dừng nghỉ. Nâng cao chất lượng thẩm định an toàn giao thông đối với các công trình giao thông. Tổ chức giao thông an toàn, khoa học, phù hợp với cơ sở hạ tầng giao thông. Quan tâm công tác bảo trì, bảo dưỡng kết cấu hạ tầng giao thông, xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, quản lý tốt hành lang giao thông. Đầu tư xây dựng, phát triển mạng lưới đường giao thông nông thôn theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đảm bảo tiêu chí an toàn giao thông.

Quản lý tốt hoạt động vận tải, đảm bảo điều kiện an toàn của phương tiện cơ giới đường bộ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong lĩnh vực vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ vận tải hành khách công cộng, tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình; xây dựng cơ chế chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng; duy trì kiểm tra tải trọng phương tiện; nâng cao chất lượng công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện; công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, xây dựng đội ngũ lái xe có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

Xây dựng Văn hóa giao thông và nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông. Tập trung tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng và hành vi tham gia giao thông an toàn kết hợp với công tác xử lý nghiêm vi phạm trật tự an toàn giao thông. Lồng ghép mục tiêu an toàn giao thông và giao thông vận tải bền vững vào trong các chương trình hoạt động của tất cả các cơ quan, tổ chức.

Tăng cường công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông. Xây dựng kế hoạch chuyên đề xử lý vi phạm, tập trung vào các lỗi là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông. Thực hiện thống nhất, đồng bộ và hiệu quả Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ.

Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giao thông vận tải; xây dựng trung tâm điều hành giao

thông minh và tăng cường ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý, giám sát, điều hành giao thông vận tải.

Xây dựng hệ thống cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông trên các tuyến cao tốc, quốc lộ, đường tỉnh đảm bảo ứng phó kịp thời khi xảy ra tai nạn giao thông. Tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu nạn nhân chấn thương do tai nạn giao thông cho lực lượng thực thi công vụ, đội ngũ lái xe và người dân dọc các tuyến giao thông.

2. Những giải pháp cơ bản tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và kéo giảm tai nạn giao thông

2.1. Nhóm giải pháp về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

2.1.1. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chỉ đạo của chính quyền, nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Cấp ủy Đảng, chính quyền và các ngành, các đơn vị, địa phương xác định công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là nhiệm vụ chính trị thường xuyên trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Chiến lược Quốc gia về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 03/7/2023 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư.

Hoàn thiện cơ chế chính sách về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản phù hợp với tình hình thực tế. Quy định rõ trách nhiệm quản lý của các cấp chính quyền, xác định rõ vai trò của người đứng đầu. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các tập thể và cá nhân trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông.

Quan tâm phong trào thi đua, công tác thi đua khen thưởng, kịp thời động viên, khuyến khích các tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Định kỳ kiểm tra, giám sát việc ban hành Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của các cấp ủy; công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội các cấp về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2.1.2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông các cấp, các ngành

Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ cán bộ tham mưu, triển khai thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của các

cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh, Ban An toàn giao thông các xã, phường, các cơ quan, trường học.

Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên tham gia thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Thường xuyên kiện toàn Ban An toàn giao thông tỉnh và Ban An toàn giao thông cấp xã, phường.

Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện, bảo hiểm y tế, xử lý vi phạm phục vụ công tác quản lý, điều hành, giám sát giao thông... hướng đến xây dựng đô thị thông minh.

2.2. Nhóm giải pháp về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông

2.2.1. Tuyên truyền trong cộng đồng

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng.

Đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông vào sinh hoạt thường xuyên của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức tôn giáo.

Xây dựng và duy trì các mô hình tự quản, các câu lạc bộ, tổ, đội xung kích về an toàn giao thông.

Duy trì và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy. Tạo ý thức tự giác đội mũ bảo hiểm, sử dụng mũ bảo hiểm bảo đảm chuẩn chất lượng, cài quai đúng cách.

Tiếp tục thực hiện “Năm an toàn giao thông”, “Tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh đến trường”. Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền theo chủ đề do Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia phát động.

2.2.2. Tuyên truyền trong trường học

Đưa nội dung giáo dục an toàn giao thông, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn vào các trường đại học, cao đẳng; tăng thêm thời lượng thực hành, trải nghiệm thực tế cho tất cả các bậc học.

Trang bị tài liệu, thiết bị, mô hình học cụ về an toàn giao thông cho các bậc học từ mầm non đến các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông. Phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa như: tuyên truyền, hội thi, hội thảo, giao lưu tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, tổ chức các tuần lễ an toàn giao thông tại các trường học.

2.2.3. Tuyên truyền ở các khu công nghiệp

Lồng ghép xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông vào chương trình tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho công nhân. Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông vào các buổi sinh hoạt công đoàn, cuộc họp giữa công nhân với chủ doanh nghiệp,...

Trang bị tủ sách pháp luật, trong đó tăng cường tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại các ký túc xá dành cho công nhân. Xây dựng pano tuyên truyền an toàn giao thông tại các nhà xe, khu ký túc xá công nhân. Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng lái xe an toàn cho các lái xe của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

2.2.4. Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe chuyên nghiệp

Phối hợp với Hiệp hội vận tải ô tô, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải tăng cường công tác tuyên truyền những quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho đội ngũ lái, phụ xe và quản lý của doanh nghiệp vận tải.

Tổ chức Hội thi lái xe giỏi an toàn cho đội ngũ lái xe chuyên nghiệp của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền đến các doanh nghiệp và lái xe kinh doanh vận tải tham gia giải thưởng Vô lăng vàng.

2.2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục an toàn giao thông qua các nền tảng công nghệ thông tin như internet, các mạng xã hội, điện thoại thông minh, phát thanh, truyền hình, báo điện tử, đặc biệt bằng các công cụ hình ảnh trực quan, các ứng dụng trò chơi.

Tăng cường thời lượng, nội dung tuyên truyền, thông tin, hướng dẫn cho người điều khiển phương tiện trên đường bộ qua hệ thống kênh phát thanh trực tiếp vào những giờ cao điểm.

2.3. Nhóm giải pháp về kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông

Quy hoạch đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại; tập trung nguồn lực để xây dựng, cải tạo, nâng cấp những tuyến giao thông huyết mạch, kết nối vùng, các tuyến đường gắn với các khu du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng; tiếp tục đầu tư phát triển mạng lưới đường GTNT đáp ứng tiêu chí nông thôn mới và đảm bảo an toàn giao thông, tập trung đầu tư phát triển mạng lưới đường giao thông nông thôn khu vực phía bắc tỉnh.

Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp các bến xe, điểm đỗ xe tĩnh, bãi đỗ, trạm sạc, trạm dừng nghỉ; củng cố hạ tầng phòng, chống thiên tai - thích ứng với biến đổi khí hậu; quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống đê, hồ chứa nước, công trình phòng, chống lũ.

Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ, bổ sung đầy đủ hệ thống đèn tín hiệu, biển báo giao thông và các công trình bảo đảm an toàn giao thông; xây dựng hệ thống cầu vượt nhẹ tại các vị trí nút giao thường xảy ra ùn tắc giao thông.

Quan tâm cải tạo điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông xung quanh khu vực trường học, công trường, bổ sung đầy đủ hệ thống biển báo hiệu giao thông, sơn vạch kẻ đường, lắp đặt pano tuyên truyền an toàn giao thông.

Ưu tiên bảo trì đường bộ; lắp đặt trạm cân điện tử tự động trên các tuyến giao thông; Tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; cải tạo lại các vị trí nút giao trong đô thị, trên các tuyến giao thông trọng điểm nhằm giảm ùn tắc giao thông.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 vào quản lý, điều hành hệ thống giao thông; xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh.

Kiên quyết triển khai việc lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt và chống tái lấn chiếm; nâng cao trách nhiệm của chính quyền, người đứng đầu chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ hành lang giao thông.

2.4. Nhóm giải pháp về vận tải và người điều khiển phương tiện

2.4.1. Quản lý phương tiện và hoạt động vận tải

Siết chặt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải; quy hoạch và phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe bus, xe taxi, xe khách tuyến cố định; tiếp tục duy trì kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và xử lý vi phạm về kích thước thành, thùng xe.

Tiếp tục ưu tiên đầu tư hỗ trợ phát triển VTHKCC bằng xe buýt, quy hoạch, phát triển mạng lưới tuyến xe buýt, quy hoạch dành quỹ đất xây dựng các điểm đầu, điểm cuối, bãi đỗ, trạm sạc, trạm trung chuyển xe buýt; xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ cho VTHKCC.

Ứng dụng toàn diện các hệ thống giám sát hành trình phương tiện, hệ thống camera giám sát hình ảnh trên phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, hệ thống quản lý, điều hành bến xe và hệ thống quản lý, điều hành xe của các doanh nghiệp vận tải bằng xe ô tô. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc đăng ký biển hiệu, phù hiệu của các phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, trong đó có xe taxi, xe kinh doanh vận tải theo phương thức sử dụng hợp đồng điện tử.

Phát triển dịch vụ vận tải và logistic phù hợp với tiềm năng lợi thế của tỉnh. Quy hoạch đầu tư xây dựng cảng cạn phục vụ phát triển công nghiệp, dịch vụ và logistic, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin.

Tăng cường quản lý đối với hoạt động đăng kiểm phương tiện, nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới; ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý, giám sát thực hiện kiểm định phương tiện. Tăng

cường công tác quản lý ô tô điện, mô tô điện, xe máy và xe đạp điện. Kiểm định khí thải đối với xe mô tô, xe gắn máy theo lộ trình.

Nghiên cứu kết hợp phát triển vận tải đường sắt, đường thủy nội địa để hỗ trợ, giảm gánh nặng cho vận tải đường bộ, giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, hư hỏng cầu đường.

Nghiêm cấm, đình chỉ các bên thủy nội địa, các phương tiện tàu xuồng không đủ điều kiện kỹ thuật tham gia hoạt động vận tải.

2.4.2. Quản lý người điều khiển phương tiện giao thông

Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; ứng dụng và khai thác, vận hành hiệu quả các thiết bị công nghệ phần mềm trong quản lý cấp, đổi giấy phép lái xe; quản lý người sử dụng giấy phép lái xe, người học, thi sát hạch để lấy giấy phép lái xe; sử dụng các thiết bị công nghệ chấm điểm tự động khi sát hạch để bảo đảm tính chính xác, khách quan.

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; loại bỏ, đình chỉ các cơ sở đào tạo chất lượng dạy kém, không đầu tư phương tiện, thiết bị, nâng cấp cơ sở hạ tầng; có biện pháp phát hiện, kiểm tra, quản lý chất lượng lái xe sau đào tạo. Giáo dục tuyên truyền đạo đức người lái xe, ý thức văn hóa giao thông cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Đôn đốc, nhắc nhở các doanh nghiệp kinh doanh vận tải tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe; rèn luyện tư cách đạo đức người lái xe, chấn chỉnh tác phong phục vụ bảo đảm văn minh, lịch sự.

2.5. Nhóm giải pháp về công tác cưỡng chế thi hành luật

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng cảnh sát giao thông và các lực lượng thực thi công vụ khác trong hoạt động tuần tra, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và cưỡng chế thi hành pháp luật. Nâng cao ý thức đạo đức công vụ và ứng xử văn hóa trong thực thi nhiệm vụ.

Duy trì thực hiện thường xuyên chiến dịch tuần tra, kiểm soát tập trung vào các lỗi là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông. Xây dựng các Kế hoạch cao điểm tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm, tập trung vào đối tượng là các lái xe chuyên nghiệp như các lái xe tải, xe container, xe khách tuyến cố định liên tỉnh; các hành vi tổ chức đua xe mô tô, ô tô trái phép...

Huy động lực lượng công an xã, phối hợp với các lực lượng khác tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông xử lý vi phạm hành lang giao thông ở cấp cơ sở.

Tiếp tục hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các lực lượng thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh, trong đó tích hợp hệ thống xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ có kết nối xử lý vi phạm di động, xử lý vi phạm qua hình ảnh và tích hợp với hệ thống quản lý giấy phép lái xe, hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện.

2.6. Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành giao thông, giao thông vận tải. Tất cả 5 trụ cột về an toàn giao thông đường bộ theo Quyết định 2060/QĐ-TTg đều phải được ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh để đảm bảo việc vận hành, khai thác an toàn mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

Xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh đảm bảo khả năng thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu về tình trạng hoạt động theo thời gian thực; Ứng dụng AI để phân tích dữ liệu, dự báo tình hình giao thông, tối ưu hóa luồng di chuyển và hỗ trợ ra quyết định, giám sát giao thông.

2.7. Nhóm giải pháp về cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu tai nạn giao thông

Khảo sát, xây dựng mạng lưới các trạm cứu hộ, cứu nạn và các trạm cấp cứu tai nạn giao thông trên tuyến cao tốc, các quốc lộ, đường tỉnh trên cơ sở các trạm y tế, trung tâm y tế. Thành lập các trạm, điểm, các đội, nhóm tình nguyện viên sơ cấp cứu tai nạn giao thông trên dọc các tuyến giao thông.

Tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho Cảnh sát giao thông, tuần đường, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

3.1. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông giai đoạn 2021 - 2025

- Kinh phí dành cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông giai đoạn 2021 - 2025 của cả 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn là: 83,52 tỷ đồng, trong đó:

+ Tỉnh Thái Nguyên cũ là: 56,232 tỷ đồng (chưa tính kinh phí dành cho lực lượng Công an). Trong đó cấp tỉnh: 31,904 tỷ đồng; cấp huyện, thành phố: 23,253 tỷ đồng (*Phụ lục 2a*).

+ Tỉnh Bắc Kạn cũ là: 27,29 tỷ đồng (trong đó cấp tỉnh: 14,3 tỷ đồng; cấp huyện, thành phố: 12,99 tỷ đồng) (*Phụ lục 2b*).

3.2. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án:

Nguồn vốn thực hiện Đề án chủ yếu sử dụng từ ngân sách tỉnh; ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu hằng năm cho ngân sách tỉnh từ nguồn thu xử phạt hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông; nguồn tài trợ từ các tổ chức; nguồn huy động từ các doanh nghiệp; nguồn vốn xã hội hóa; các nguồn vốn hợp pháp khác...

Tổng kinh phí cho thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án giai đoạn 2026 - 2030 dự kiến là 697,6 tỷ đồng (*Không tính chi phí đầu tư cho phát triển hạ tầng; kinh phí duy tu bảo trì giao thông*), bao gồm:

TT	Danh mục	Kinh phí (tỷ đồng)	Ghi chú
I	Kinh phí hoạt động phục vụ công tác an toàn giao thông của Ban An toàn giao thông các cấp.	111,8	Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu hằng năm cho ngân sách tỉnh từ nguồn thu xử phạt hành chính trong lĩnh vực An toàn giao thông
II	Cải tạo các nút giao thông khu vực đô thị.	200	Nguồn đầu tư công
III	Xây dựng các trạm kiểm tra tải trọng tự động trên các tuyến giao thông.	85,8	Nguồn đầu tư công
IV	Xây dựng trung tâm điều hành giao thông và lắp đặt hệ thống camera giám sát giao thông.	250	Ngân sách Trung ương
V	Mua sắm trang thiết bị cho lực lượng Công an.	50	Nguồn kinh phí 70% từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, đấu giá biển số xe được trích lại cho ngành Công an.
	Tổng cộng:	697,6	

(Có dự thảo Đề án và dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và quyết nghị để tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc (HĐND tỉnh);
- Các Sở: Tài chính; Xây dựng;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH, CNN&XD.

Tqbao.CV/T11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Linh

